

BỘ THỦY SẢN
Số: 209-TS/QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 1984

QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN SỐ 209-TS/QĐ NGÀY 27-3-1984 VỀ VIỆC BAN HÀNH BẢN "QUY ĐỊNH TẠM
THỜI ĐỊNH MỨC CUNG ỨNG LƯƠNG THỰC ĐỐI LƯU THU MUA THỦY SẢN"

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

- Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực Nhà nước;
- Thi hành Nghị quyết số 187-HĐBT ngày 22-11-1982 của Hội đồng Bộ trưởng về đẩy mạnh thực hiện chế độ hợp đồng kinh tế hai chiều;
- Để tăng cường hiệu quả kinh tế của công tác cung ứng lương thực cho nghề cá; sau khi làm việc thống nhất với Bộ Lương thực,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành bản "Quy định tạm thời định mức cung ứng lương thực đối lưu thu mua thủy sản" cho khu vực nghề cá nhân dân trong cả nước để làm căn cứ trong việc cung ứng, quyết toán lương thực.

Điều 2.- Quyết định này thi hành từ ngày 1-4-1984. Mọi quy định trước đây trái với văn bản này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Các đồng chí Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ vật tư tiêu thụ vật giá, kế hoạch, tài chính kế toán, tổ chức cán bộ đào tạo, hợp tác xã nghề cá biển... và các đồng chí Giám đốc các Sở Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

ĐỊNH MỨC CUNG ỨNG LƯƠNG THỰC ĐỐI LƯU THU MUA THUỶ SẢN.

(Ban hành theo Quyết định số 209 TS/QĐ ngày 27-3-1984

của Bộ trưởng Bộ Thủy sản)

A. QUY ĐỊNH CHUNG

- Định mức chung dùng trong việc lập kế hoạch nhu cầu và phân phối quỹ lương thực nghề cá.
- Định mức theo loại cá, tôm dùng trong việc cung ứng lương thực đối lưu và quyết toán tương thực với đơn vị sản xuất (tập thể và cá thể).
- Đối với các tỉnh từ thành phố Hồ Chí Minh trở vào do điều kiện riêng ở khu vực này, phần lớn ngư dân có ruộng tự túc được hoàn toàn hoặc một phần lương thực nên Bộ không quy định mức cụ thể. ở các tỉnh này, Sở Thủy sản phối hợp với Sở Lương thực xác định đối tượng được cung ứng lương thực và định mức cung ứng lương thực cho hợp lý để thi hành từ 1-4-1984.

B. ĐỊNH MỨC CUNG ỨNG LƯƠNG THỰC

1. Đối với cá:

Các tỉnh	Định mức chung		Định mức theo loại cá (tấn cá/tấn LT)				
	Lượng tấn cá/tấn LT	Tiền 1000đ cá/tấn LT	1+2	3	4	5	6+7
Quảng Ninh							